



DANH SÁCH HỦY ĐĂNG KÝ SINH VIÊN LỚP 14CDS.HL10

Lớp học: 020100067001 - 14CDS.HL10

Môn học phần: 0201000670 - Hóa vô cơ

Ngành: Dược

Chuyên ngành: Dược

Đợt: Đợt 3 năm 2016

Năm học: 2016-2017

Bậc đào tạo: Cao đẳng

Loại đào tạo: Chính quy

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nhóm	Ghi chú
1	1511535666	Nguyễn Cẩm	Nhung	Nữ	16/08/1997		
2	1511536159	Lê Thị	Thúy	Nữ	04/10/1997		
3	1511536506	Nguyễn Thị Hoài	An	Nữ	22/09/1997		
4	1511536777	Lê Ngọc Phương	Trình	Nữ	27/05/1997		
5	1511537044	Phạm Thị Phương	Nhi	Nữ	20/11/1997		
6	1511537075	Nguyễn Minh	Tâm	Nam	29/10/1994		
7	1511537807	Nguyễn Thị Mai	Thi	Nữ	26/11/1997		
8	1511537820	Nguyễn Minh	Đặng	Nam	23/03/1997		
9	1511538157	Nguyễn Trần Thủy	Thương	Nữ	14/08/1997		
10	1511538324	Nguyễn Vũ Thùy	Trang	Nữ	21/02/1997		
11	1511538378	Trần Thị Thanh	Nga	Nữ	25/08/1997		
12	1511538422	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	11/02/1997		
13	1511538463	Trương Trung	Kiên	Nam	30/03/1997		
14	1511538717	Trần Gia	Hưng	Nam	20/10/1997		
15	1511538779	Lê Huỳnh	Đức	Nam	05/09/1997		
16	1511538985	Lê Thúy	Muội	Nữ	09/09/1997		
17	1511539244	Ngô Thị Minh	Tâm	Nữ	07/10/1997		
18	1511539383	Nguyễn Thị Lệ	Thu	Nữ	27/03/1997		
19	1511539925	Đặng Huỳnh Tú	Uyên	Nữ	03/02/1997		
20	1511540105	Trần Thị Thanh	Tuyền	Nữ	27/12/1997		
21	1511540247	Thân Thị Như	Trang	Nữ	19/12/1997		
22	1511540280	Hoàng Nguyễn Thuý	Dương	Nữ	27/12/1997		
23	1511540363	Nguyễn Vũ Hoài	Linh	Nữ	29/03/1997		
24	1511540364	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	07/11/1997		
25	1511540412	Nguyễn Kim	Thơ	Nữ	30/05/1997		
26	1511540426	Đỗ Thị Thiên	Thanh	Nữ	03/10/1996		
27	1511540529	Trần Thanh	Phúc	Nam	07/05/1997		
28	1511540961	Phan Thị Thảo	Nguyên	Nữ	13/07/1997		
29	1511541036	Đoàn Thảo	Nguyên	Nữ	07/04/1997		
30	1511541066	Võ Đoan	Thùy	Nữ	18/03/1997		
31	1511541269	Nguyễn Mai	Thảo	Nữ	05/04/1997		
32	1511541324	Phạm Thị Thu	Quyên	Nữ	04/09/1997		
33	1511541427	Nguyễn Thị	Cầm	Nữ	06/08/1997		
34	1511541507	Huỳnh Thị Thùy	Trang	Nữ	29/11/1997		
35	1511541761	Lê Thị Ngọc	Mai	Nữ	30/06/1996		

36	1511541932	Phan Thị	Thúy	Nữ	23/09/1992		
37	1511542018	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	19/10/1997		
38	1511542023	Vũ Bách	Nguyên	Nam	09/06/1997		
39	1511542028	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	10/06/1996		
40	1511542032	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	09/06/1997		
41	1511542075	Nguyễn Thị Như	Long	Nữ	21/10/1996		
42	1511542106	Nguyễn Hồng	Đức	Nam	06/10/1997		
43	1511542762	Võ Hoàng Khánh	Vy	Nữ	18/12/1997		
44	1511542802	Nguyễn Hồng	Vân	Nữ	08/05/1992		
45	1511542848	Nguyễn Thị Bé	Ngọc	Nữ	12/05/1997		
46	1511542935	Phạm Thùy	Dương	Nữ	30/01/1996		
47	1511543050	Đỗ Trảng	Hiếu	Nam	17/12/1997		
48	1511543133	Trần Thị Bích	Trâm	Nữ	09/09/1997		
49	1511543136	Hoàng Thị Ngọc	Ngà	Nữ	16/09/1997		
50	1511543300	Phạm Hoàng	Kha	Nam	22/02/1997		
51	1600002245	Trần Xuân	Trí	Nam	22/06/1998		
52	1611536097	Nguyễn Thị Thu	Thùy	Nữ	06/10/1998		
53	1611536374	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	05/07/1995		
54	1611540345	Lại Thị	Thanh	Nữ	28/02/1996		
55	1611540362	Đoàn Thị	Hiền	Nữ	09/02/1998		
56	1611540453	Tô Như	Ý	Nữ	1997		
57	1611540456	Hà Thị	Thương	Nữ	06/01/1998		
58	1611540665	Vương Quang	Định	Nam	17/04/1993		
59	1611540705	Bùi Thị	Hằng	Nữ	01/07/1998		
60	1611540807	Nguyễn Phan Đức	Trọng	Nam	24/11/1997		

Sĩ số: 100

Tp.HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2017

Trưởng khoa

Th.S Nguyễn Thanh Nghĩa